

Bản án số: 05/2022/HS-ST.
Ngày 10-5-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh K Lít.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt.
2. Ông Đinh Văn Sắc.

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Hồng Buôi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 22/4/2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh ngày 25/6/1982 tại huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Hà Th, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Hre; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn L và bà Đinh Thị N.

Vợ: Bà Đinh Thị S, sinh năm 1983.

Có 01 con, sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03/4/2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Đinh Văn H1, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn Đồng G, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: NLQ, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn Hà Th, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Đinh Văn H1: Bà Bùi Thị Thuyết Anh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Đinh Văn Một – Phó Bí thư Đảng ủy thị trấn D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 09/10/2021, Đinh Văn H đi soi ếch tại khu vực đồng ruộng thuộc xóm Đ, thôn Hà Th, xã Sơn Th thì phát hiện tại gara ô tô của ông Đinh Văn H1 gần khu vực đồng ruộng có nhiều sắt, thép và phụ tùng ô tô không có người trông coi. H đã lén lút lấy trộm 03 cây sắt tròn, 03 thanh sắt hộp, 02 nhíp xe ô tô, 02 cốt sắt (moay ơ xe ô tô). H đem 02 thanh nhíp xe ô tô về nhà cất giấu, 02 cốt sắt H đem cất giấu phía sau gara ô tô, 03 cây sắt tròn và 03 thanh sắt hộp H cất giấu ở rẫy keo phía sau gara ô tô. Đến sáng ngày 10/10/2021, ông H1 đến làm việc thì phát hiện mất một số tài sản nói trên nên trình báo sự việc với Công an xã Sơn Th và tổ chức tìm kiếm thì phát hiện 02 cốt sắt (moay ơ xe ô tô) tại bãi rác phía sau gara ô tô, 03 cây sắt tròn và 03 thanh sắt hộp tại rẫy keo nên mang về nhà sau đó tự nguyện giao nộp cho Công an xã Sơn Th.

Đến chiều tối ngày 11/10/2021, H mang 02 nhíp xe đi bán tại cơ sở thu mua phế liệu của NLQ được 130.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra, Đinh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận số: 13/KL-HĐĐG, ngày 03/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S, kết luận:

- 03 cây sắt tròn dài khoảng 05 mét (trọng lượng: 60 kg), có giá trị: 588.000 đồng;
 - 03 thanh sắt hộp có kích thước (4x8) cm dài 06 mét (trọng lượng: 60kg), có giá trị: 588.000 đồng;
 - 02 thanh nhíp xe ô tô IFAL60 (trọng lượng: 25kg), có giá trị: 250.000 đồng;
 - 02 moay ơ tâm búa xe ô tô (trọng lượng: 120kg), có giá trị: 1.200.000 đồng.
- Tổng cộng tài sản có giá trị là: 2.626.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-SH ngày 07/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản

Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nông, không có thu nhập ổn định nên không đề nghị xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với NLQ (là chủ cơ sở mua, bán phế liệu) đã mua 02 thanh nhíp xe ô tô IFAL60 của Đinh Văn H vào ngày 11/10/2021 với số tiền 130.000 đồng. Tuy nhiên, NLQ không biết đây là tài sản do bị cáo H trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với NLQ là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho ông Đinh Văn H1 nhận, gồm: 03 cây sắt tròn dài 05 mét; 03 thanh sắt hộp có kích thước (4x8) cm dài 06 mét; 02 thanh nhíp xe ô tô IFAL60 và 02 moay ơ tâm bua xe ô tô là có căn cứ.

Hoàn trả là số tiền 130.000 đồng cho NLQ nhận là có căn cứ.

- Về dân sự: Quá trình điều tra, ông Đinh Văn H1 và NLQ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo không ý kiến tranh luận gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Về dân sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cũng không ý kiến gì.

Bị hại nhất trí với ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án xét xử đúng pháp luật và đồng thời có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại không ý kiến gì về việc Tòa án xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngay sau khi có tin tố giác tội phạm của công dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền điều tra, thời hạn điều tra để điều tra, hỏi cung bị can, lấy lời khai bị hại..., thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa cũng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Vì muốn có tiền tiêu xài, nên vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/10/2021, bị cáo Đinh Văn H đã lén lút trộm cắp 03 cây sắt tròn dài 05 mét; 03 thanh sắt hộp có kích thước (4x8)cm dài 06 mét; 02 thanh nhíp xe ô tô IFAL60 và 02 moay ơ tâm bua xe ô tô của ông Đinh Văn H1 để bán lấy tiền với tổng giá trị là 2.626.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Đinh Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Với những hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Những lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khắc phục hậu quả; gây thiệt hại không lớn; bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội của bị cáo, không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Bị cáo làm nông, không có thu **nhập ổn định**. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Đinh Văn H là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại tài sản cho bị hại nhận là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về phần dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Đinh Văn H 09 (*Chín*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đinh Văn H đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo Đinh Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện S;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện S;
- CQĐT- Công an huyện S;
- CQTHAHS - Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- UBND xã Sơn Th;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh K Lít

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt Đinh Văn Sắc Đinh K Lít

